**GÓP Ý DỰ THẢO LUẬT THI HÀNH ÁN DÂN SỰ SỬA ĐỔI**

**CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM (VIAC)**

**(*Về các quy định liên quan đến thi hành phán quyết, quyết định trọng tài thương mại*)**

Sau khi nghiên cứu Dự thảo Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi) (gọi tắt là "Dự thảo"), chúng tôi hoan nghênh các nỗ lực của Ban soạn thảo trong việc nâng cao hiệu quả của hệ thống thi hành án dân sự tại Việt Nam. Liên quan tới các quy định sửa đổi bổ sung về thi hành phán quyết trọng tài, chúng tôi xin gửi một số các ý kiến góp ý hoàn thiện Dự thảo như sau:

1. **Về nội dung “điều kiện thi hành” của phán quyết trọng tài tại điểm e khoản 1 Điều 2 Dự thảo**

Quy định của Dự thảo:

**Điều 2. Bản án, quyết định được thi hành (Điều 2)**

Những bản án, quyết định được thi hành theo Luật này bao gồm:

1. Bản án, quyết định quy định tại Điều 1 của Luật này đã có hiệu lực pháp luật:

…e) Phán quyết của Trọng tài thương mại *đủ điều kiện thi hành theo quy định của Luật Trọng tài thương mại*

Khoản 1 Điều 2 của Dự thảo liệt kê *“Bản án, quyết định quy định tại Điều 1 của Luật này đã có hiệu lực pháp luật”* và với quy định hiện nay của điểm e, thì được hiểu là “Phán quyết của Trọng tài thương mại *đủ điều kiện thi hành theo quy định của Luật Trọng tài thương mại*” mới được coi là đã có hiệu lực pháp luật. **Quy định theo hướng này sẽ có sự mâu thuẫn với các quy định rất rõ ràng của Luật Trọng tài thương mại 2010**. Cụ thể:

Khoản 5 Điều 61 Luật TTTM 2010: *“5. Phán quyết trọng tài là chung thẩm và* ***có hiệu lực kể từ ngày ban hành****.”*

Điều 62 Luật TTTM 2010 quy định cụ thể về phán quyết trọng tài vụ việc (để phân biệt với các phán quyết trọng tài quy chế - VD: các phán quyết trọng tài ban hành tại VIAC) phải thực hiện việc đăng ký tại Tòa án thì cũng khẳng định: *“Việc đăng ký hoặc không đăng ký phán quyết trọng tài* ***không ảnh hưởng*** *đến nội dung và* ***giá trị pháp lý của phán quyết trọng tài****.”*

Do đó, để tránh phát sinh hiểu nhầm về hiệu lực của phán quyết trọng tài thương mại và mâu thuẫn giữa các quy định của các luật, chúng tôi có kiến nghị không bổ sung như Dự thảo mà chỉ bổ sung làm rõ rằng các phán quyết của trọng tài thương mại ở đây là *các phán quyết có* *quốc tịch Việt Nam* (để phân biệt với *các phán quyết trọng tài nước ngoài* sẽ được xem xét công nhận và cho thi hành theo Quyết định công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài tại Việt Nam của Tòa án Việt Nam). Cụ thể:

|  |
| --- |
| **Kiến nghị sửa vào Dự thảo:****Điều 2. Bản án, quyết định được thi hành (Điều 2)**Những bản án, quyết định được thi hành theo Luật này bao gồm:1. Bản án, quyết định quy định tại Điều 1 của Luật này đã có hiệu lực pháp luật:…e) Phán quyết của Trọng tài thương mại *Việt Nam* |

Các thủ tục cho việc thi hành phán quyết trọng tài sẽ tập trung quy định tại *Điều 179 (mới)* của Dự thảo và xin có ý kiến tiếp theo đây.

1. **Về thủ tục thi hành phán quyết trọng tài thương mại tại Điều 179 (điều mới) của Dự thảo**

Quy định của Dự thảo:

***Điều 179. Thi hành phán quyết trọng tài thương mại (điều mới)***

*1. Khi nhận được yêu cầu thi hành phán quyết trọng tài thương mại, cơ quan thi hành án*

*dân sự có văn bản đề nghị Tòa án, cơ quan có thẩm quyền cung cấp thông tin về điều kiện thi hành phán quyết trọng tài theo quy định của Luật Trọng tài thương mại.*

*2. Trường hợp phán quyết trọng tài có nội dung tuyên không thể thi hành, không phù*

*hợp với thực tế thì cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định chưa có điều kiện thi hành sau khi thống nhất với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.*

*Chấp hành viên thông báo cho các đương sự để thỏa thuận hoặc đề nghị cơ quan, tổ*

*chức có thẩm quyền giải quyết theo quy định pháp luật.*

*3. Trình tự, thủ tục thi hành án thực hiện theo quy định tại Luật này.*

|  |
| --- |
| **Kiến nghị sửa vào Dự thảo (phần chữ in nghiêng):****Điều 179. Thi hành phán quyết trọng tài thương mại *Việt Nam (điều mới)****1. Khi nhận được yêu cầu thi hành phán quyết trọng tài vụ việc, cơ quan thi hành án dân sự yêu cầu bên yêu cầu thi hành án cung cấp thông tin về việc đăng ký phán quyết trọng tài vụ việc theo quy định của Luật Trọng tài thương mại.**2.* Khi nhận được yêu cầu thi hành phán quyết trọng tài, cơ quan thi hành án dân sự gửi văn bản đề nghị Tòa án có thẩm quyền *hoặc yêu cầu bên phải thi hành án hoặc bên yêu cầu thi hành án cung cấp thông tin về việc Tòa án có đang thụ lý, giải quyết yêu cầu hủy phán quyết trọng tài hay không để làm căn cứ ra quyết định thi hành án dân sự.**3.* Trường hợp phán quyết trọng tài có nội dung tuyên chưa rõ hoặc không thể thi hành, không phù hợp với thực tế thì *cơ quan thi hành án dân sự có văn bản yêu cầu Hội đồng Trọng tài giải thích hoặc cung cấp văn bản sửa chữa, bổ sung sửa chữa, bổ sung quyết định, phán quyết trọng tài.* *Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Cơ quan thi hành án hoặc đương sự, Hội đồng Trọng tài có ý kiến trả lời bằng văn bản. Nếu hết thời hạn nêu trên mà cơ quan thi hành án dân sự không nhận được trả lời* thì cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định chưa có điều kiện thi hành sau khi thống nhất với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.*4.* Chấp hành viên thông báo cho các đương sự để thỏa thuận hoặc *đề nghị trọng tài* giải quyết theo quy định pháp luật*.*5. Trình tự, thủ tục thi hành án thực hiện theo quy định tại Luật này |

Thuyết minh cho các đề xuất sửa đổi:

Khoản 1: Đưa điều kiện về đăng ký phán quyết trọng tài vụ việc về thành một thủ tục trong quá trình yêu cầu thi hành án dân sự

Khoản 2: Mở rộng các nguồn để cơ quan THA DS có thể có được thông tin về việc liệu phán quyết trọng tài có đang được Tòa án thụ lý xem xét đơn yêu cầu hủy hay không, các nguồn bao gồm:

* Cơ quan THA DS chủ động hỏi Tòa án có thẩm quyền; hoặc
* Cơ quan THA DS có thể yêu cầu bên phải thi hành án (nếu đang chống lại việc thi hành án) phải cung cấp bằng chứng rằng họ đang yêu cầu hủy phán quyết trọng tài tại Tòa án; hoặc
* Cơ quan THA DS cũng có thể yêu cầu bên đang yêu cầu thi hành án cung cấp thông tin về việc phán quyết trọng tài đang không nằm trong thủ tục xem xét Đơn yêu cầu hủy tại Tòa án.

Việc mở rộng các nguồn thông tin cho phép Cơ quan THA DS chủ động và linh hoạt áp dụng đối với từng vụ việc, tăng tính hiệu quả của thi hành phán quyết trọng tài thương mại.

Khoản 3: Tham khảo Khoản 2 Điều 224 nêu ra trách nhiệm của cơ quan đã ra bản án, quyết định phải làm rõ, sửa chữa, bổ sung nội dung bản án, quyết định để hỗ trợ cho quá trình thi hành án dân sự:

***Điều 224. Trách nhiệm của cơ quan ra bản án, quyết định trong thi hành án (Điều***

***179)***

*1. Bảo đảm bản án, quyết định đã tuyên chính xác, rõ ràng, cụ thể, phù hợp với thực tế.*

*2. Có văn bản sửa chữa, bổ sung bản án quyết định; giải thích những nội dung mà bản*

*án, quyết định tuyên chưa rõ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu của*

*đương sự hoặc của cơ quan thi hành án dân sự.*

*Trường hợp vụ việc phức tạp thì thời hạn trả lời không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận*

*được yêu cầu.*

*Văn bản trả lời của cơ quan ra bản án, quyết định là một trong những căn cứ để cơ quan*

*thi hành án dân sự ra quyết định thi hành án hoặc quyết định thu hồi, sửa đổi, bổ sung quyết định thi hành án đã ban hành trước đó theo quy định của Luật này.*

Đối với phán quyết trọng tài thì các cá nhân (trọng tài viên, hội đồng trọng tài), tổ chức (trung tâm trọng tài) sẽ là người có thể cung cấp các thông tin làm rõ, sửa chữa, bổ sung nội dung quyết định, phán quyết trọng tài để hỗ trợ quá trình thi hành phán quyết trọng tài. Do đó, đề xuất có quy định tương tự Khoản 2 Điều 224 Dự thảo để việc thi hành phán quyết trọng tài được thuận lợi hơn.

Khoản 4: Do phán quyết trọng tài được lập trên cơ sở một thỏa thuận trọng tài có hiệu lực và có thể thực hiện được, nên thẩm quyền giải quyết các tranh chấp nếu có đối với nội dung này thuộc về trọng tài.

Trên đây là một số ý kiến đóng góp của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam.

Rất mong được sự ủng hộ và tiếp nhận của Ban soạn thảo Dự thảo Luật Thi hành án Dân sự, để góp phần thúc đẩy thực thi phán quyết trọng tài theo đúng các quy định của pháp luật.

Trân trọng cảm ơn./.